

## BÁO CÁO THẨM TRA

Về dự thảo Nghị quyết về dự toán ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2023, dự thảo Nghị quyết về phê chuẩn phân bổ ngân sách địa phương năm 2023; Báo cáo tình hình ước thực hiện ngân sách nhà nước năm 2022 và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Báo cáo Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025; Báo cáo Kế hoạch tài chính năm 2023 của các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do tỉnh quản lý  
(Trình Kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tổ chức họp thẩm tra các nội dung trình tại Kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh khoá X:

- Báo cáo số 452/BC-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh về tình hình ước thực hiện ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2022 và dự toán NSNN năm 2023;

- Tờ trình số 4055/TTr-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh về phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2023;

- Báo cáo số 486/BC-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025;

- Báo cáo số 450/BC-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2022 và dự kiến kế hoạch tài chính năm 2023 của các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do tỉnh quản lý.

Qua xem xét các nội dung trình, ý kiến thảo luận của các thành viên Ban và đại biểu tham dự họp thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

### 1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành Nghị quyết

Để việc triển khai thực hiện ngân sách các cấp năm 2023 trên địa bàn tỉnh được chặt chẽ, kịp thời, đảm bảo theo quy định Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và theo mục tiêu yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, căn cứ khoản 1 và 2 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, việc UBND tỉnh xây dựng và trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về dự toán ngân sách nhà nước trên địa bàn và Nghị quyết về phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2023 là cần thiết, đúng thẩm quyền, đảm bảo việc sử dụng ngân sách có hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước.

## **2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết**

### **2.1. Về tình hình ước thực hiện NSNN năm 2022**

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đánh giá cao tình hình ước thực hiện thu NSNN năm 2022. Năm 2022 dịch bệnh Covid-19 căn bản được kiểm soát, kinh tế tỉnh từng bước được phục hồi, các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đã dần khôi phục lại việc sản xuất kinh doanh, cùng với sự quyết tâm, nỗ lực của cả hệ thống chính trị, UBND tỉnh, các cấp, các ngành trong quản lý, điều hành ngân sách, sự ủng hộ, chia sẻ, đoàn kết, thống nhất của doanh nghiệp, người dân, qua đó thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2022 đạt được nhiều kết quả tích cực, tăng 17% dự toán, vượt dự toán khá cao, trong đó thu nội địa tăng 17,4% dự toán, với 13/16 khoản thu đạt và vượt so với dự toán, đáng chú ý là thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng 28,8% dự toán, thu từ khu vực ngoài quốc doanh tăng 26,3%, thuế thu nhập cá nhân tăng 60,9%, 9/9 huyện, thị xã thành phố có số thu vượt dự toán HĐND tỉnh giao; ước thực hiện chi ngân sách năm 2022 đạt 125,8% dự toán (tăng 25,8%), thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định, đảm bảo các nhiệm vụ chi quản lý nhà nước, ưu tiên chi an sinh xã hội, phòng chống dịch bệnh, quốc phòng an ninh, công tác giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản được tăng cường.

Bên cạnh những kết quả đạt được, ước thực hiện NSNN 2022 vẫn còn những hạn chế: Còn 03/16 khoản thu đạt thấp so với dự toán; việc khai thác các khoản thu từ việc sắp xếp nhà, đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ thực hiện chưa đạt kế hoạch đề ra; các khoản chi đầu tư phát triển tuy đạt và vượt dự toán, nhưng chủ yếu giải ngân nguồn vốn từ chuyển nguồn năm 2021, không bố trí bổ sung tạo Quỹ phát triển đất, một số nhiệm vụ chi trong năm 2022 chưa triển khai kịp thời, giải ngân nguồn vốn còn chậm. Ngoài ra, Báo cáo Kiểm toán nhà nước năm 2021 cũng chỉ ra nhưng hạn chế trong công tác lập và giao dự toán, công tác quản lý nguồn thu, nhất là công tác thanh tra, kiểm tra thuế; đối với các khoản thu, chi ngân sách chưa đảm bảo phù hợp, đầy đủ theo quy định, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo, có giải pháp chấn chỉnh, thực hiện nghiêm các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

### **2.2. Về dự toán NSNN và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2023**

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với dự toán NSNN và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2023 trình tại kỳ họp với một số nội dung:

- Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2023 là 11.000 tỷ đồng, giảm 6,2% so với ước thực hiện năm 2022 và tăng 9,8% so với dự toán 2022 và tăng 650 tỷ đồng so với Bộ Tài chính giao, gồm:

+ Thu nội địa: 9.600 tỷ đồng, tăng so với số Trung ương giao là 550 tỷ đồng<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> Gồm: tăng thu tiền sử dụng đất 400 tỷ đồng và tăng thu từ xổ số kiến thiết 130 tỷ đồng, tăng thu phí hạ tầng cửa khẩu 20 tỷ đồng.

+ Thu xuất nhập khẩu: 1.400 tỷ đồng, tăng so với số Trung ương giao là 100 tỷ đồng.

- Dự toán thu ngân sách địa phương năm 2023 là 11.106,7 tỷ đồng, trong đó thu cân đối ngân sách địa phương (NSĐP) là 9.679,9 tỷ đồng; thu ngân sách Trung ương bổ sung Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu, nhiệm vụ là 1.426,8 tỷ đồng.

- Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2023 là 11.169,7 tỷ đồng, tăng 7,4% so với dự toán 2022; trong đó chi cân đối NSĐP là 9.742,9 tỷ đồng (tăng 550 tỷ đồng so với dự toán Trung ương giao<sup>2</sup>), chi Chương trình mục tiêu, nhiệm vụ là 1.426,8 tỷ đồng. Tỷ trọng chi thường xuyên trong tổng chi cân đối ngân sách năm 2023 là 63,6%.

- Tổng mức vay: 63 tỷ đồng, trong đó vay để bù đắp bội chi là 63 tỷ đồng.

- Chi trả nợ gốc của ngân sách địa phương năm 2023 là 7,3 tỷ đồng, bố trí từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư, gồm: Chi trả nợ gốc là 6,1 tỷ đồng, chi trả lãi là 1,2 tỷ đồng.

Nhìn chung, dự toán thu chi ngân sách nhà nước và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2023 được xây dựng trên cơ sở đánh giá kết quả ước thực hiện dự toán ngân sách năm 2022, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và dự báo nền kinh tế tỉnh Tây Ninh còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và diễn biến phức tạp của tình hình thế giới (giá xăng dầu, lạm phát tăng mạnh ở nhiều quốc gia, việc tăng lãi suất); dự toán chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, đảm bảo nguyên tắc, tiêu chuẩn, định mức phân bổ ngân sách cũng như các chế độ chính sách hiện hành, phân đầu tăng thu để giảm bội chi ngân sách, chi trả nợ lãi vay, chi đầu tư phát triển.

Bên cạnh đó, Ban Kinh tế - Ngân sách có một số ý kiến đề nghị quan tâm, làm rõ:

- Dự toán thu nội địa năm 2023 mặc dù dự kiến tăng 10,1% so dự toán năm 2022, tuy nhiên giảm 6,2% so ước thực hiện năm 2022, điều này sẽ tạo áp lực cho những năm sau để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch tài chính 05 năm, cụ thể: khoản thu nội địa từ năm 2021-2023 hiện là 28.714 tỷ đồng, tuy nhiên mục tiêu dự toán thu nội địa trong kế hoạch tài chính 05 năm tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 01/7/2021 về Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025 là 58.777 tỷ đồng, như vậy dự toán nguồn thu nội địa năm 2024 và 2025 còn lại phải thực hiện là 30.063 tỷ đồng. Đề nghị cơ quan trình có báo cáo thuyết minh cụ thể cơ sở xây dựng dự toán để đại biểu HĐND tỉnh có cơ sở quyết nghị.

- Nội dung về ngân sách nhà nước năm 2021 đã được Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán, trong đó Kiểm toán nhà nước cũng đã chỉ ra những hạn chế chưa đảm bảo quy định và có một số kiến nghị trong công tác lập và giao dự toán, đề nghị cơ quan trình báo cáo làm rõ việc thực hiện theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước trong công tác lập và phân bổ dự toán ngân sách 2023.

<sup>2</sup> Tăng chi chủ yếu từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất 400 tỷ đồng và thu từ xổ số kiến thiết 130 tỷ đồng, thu phí hạ tầng cửa khẩu 20 tỷ đồng.

Năm 2023 là năm đầu thời kỳ ổn định NSNN giai đoạn 2023-2025, có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025, trước tình hình tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, dịch bệnh trên người, trên cây trồng, vật nuôi còn diễn biến phức tạp, quy mô kinh tế, năng lực cạnh tranh của tỉnh chưa cao, nguồn lực đầu tư còn hạn chế, doanh nghiệp, người dân đã bị bào mòn của dịch bệnh Covid-19, việc quản lý, khai thác các nguồn thu từ đất còn hạn chế, điều này áp lực rất lớn đối với việc thực hiện các chỉ tiêu thu, chi ngân sách, việc quản lý, khai thác các nguồn thu từ đất còn hạn chế. Do đó, để thực hiện tốt nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước và phương án phân bổ ngân sách năm 2023, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản thống nhất các nhóm giải pháp Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra, đồng thời đề nghị UBND tỉnh và các ngành, các cấp cần huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để khắc phục kinh tế của tỉnh do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tận dụng tốt các cơ hội thúc đẩy, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; quản lý, điều hành ngân sách cần chủ động triển khai nhiều giải pháp đẩy mạnh nuôi dưỡng và khai thác có hiệu quả các nguồn thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, thu từ đất để đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra; đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa gắn liền với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đổi mới khu vực sự nghiệp công lập, siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, triệt để tiết kiệm chi ngân sách nhà nước.

### ***2.3 Về Báo cáo Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025***

\* Về kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023 - 2025:

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025 theo nội dung báo cáo UBND tỉnh, như sau:

- Dự toán thu NSNN trên địa bàn: Năm 2023 là 11.000 tỷ đồng; dự kiến năm 2024 tăng 22,5%; năm 2025 tăng 23%, gồm:

+ Thu nội địa: Năm 2023 là 9.600 tỷ đồng; dự kiến năm 2024 tăng 23,6%; năm 2025 tăng 24%. Trong đó dự kiến trong 03 năm 2023-2025 thu tiền sử dụng đất 3.494,6 tỷ đồng, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết là 5.900,6 tỷ đồng.

+ Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: Năm 2023 là 1.400 tỷ đồng; dự kiến năm 2024 tăng 15%; năm 2025 tăng 15%.

- Dự toán tổng chi ngân sách địa phương: Năm 2023 là 11.169,7 tỷ đồng; dự kiến năm 2024 tăng 24%; năm 2025 tăng 23,7%. Trong đó chi cân đối ngân sách: Năm 2023 là 9.742,9 tỷ đồng; dự kiến năm 2024 tăng 21,6%; năm 2025 tăng 23,1%.

Nhìn chung, việc lập và xây dựng kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm 2023-2025 cơ bản bám sát định hướng kế hoạch tài chính - NSNN 05 năm 2021-2025 và dự báo tình hình kinh tế xã hội 03 năm 2023-2025 và ước thực hiện ngân sách năm 2022 của tỉnh, đảm bảo đảm bảo được nhiệm vụ trọng tâm của giai đoạn và tình hình thực hiện các chế độ chính sách trên địa bàn phù hợp với khả năng thực hiện của địa phương, phản ánh cơ bản các khoản thu, chi ngân sách nhà nước, các nguyên tắc về cân đối, phân cấp quản lý ngân sách theo quy định

của pháp luật, đảm bảo cho công tác an sinh xã hội, an ninh, quốc phòng và các chế độ chính sách hiện hành đang thực hiện trên địa bàn tỉnh, từng bước cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng đảm bảo an toàn, bền vững, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện hội nhập quốc tế. Tuy nhiên, để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch tài chính 05 năm, thì áp lực thu ngân sách cho năm 2024-2025 là rất lớn, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh cần rà soát, xây dựng Kế hoạch tài chính 03 năm bảo đảm tính thực tế, khả thi. (Theo Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 01/7/2021 về kế hoạch tài chính nhà nước 5 năm giai đoạn 2021-2025, tốc độ tăng thu ngân sách nhà nước bình quân hàng năm là 10,3%, tăng 56,9% so với giai đoạn 2016-2002).

Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo tập trung huy động đầy đủ, kịp thời mọi nguồn thu trên địa bàn tỉnh, thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh huy động nguồn lực tài chính từ đất, nguồn thu từ phát triển du lịch, từ phí hạ tầng cửa khẩu... phấn đấu tăng thu để dành nguồn bổ sung chi đầu tư phát triển; khẩn trương sắp xếp lại trụ sở làm việc, các quỹ đất công, quỹ đất ở, các khu công nghiệp, ... để đấu giá kêu gọi đầu tư; tăng cường huy động, quản lý, phân bổ sử dụng các nguồn lực tài chính trong xã hội hiệu quả, tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

\* Về kế hoạch vay, trả nợ ngân sách địa phương năm 2023 và giai đoạn 2023 - 2025

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với kế hoạch vay, trả nợ vay năm 2023 và giai đoạn 2023-2025 theo đề nghị UBND tỉnh trình tại kỳ họp lần này, với một số nội dung như sau:

- Dự kiến kế hoạch vay của ngân sách địa phương: Năm 2023 vay là 63 tỷ đồng; năm 2024 vay là 0 tỷ đồng; năm 2025 vay là 0 tỷ đồng. Nguồn vốn vay: Vay lại từ Chính phủ nguồn vốn nước ngoài.

- Dự kiến trả nợ gốc vay mỗi năm là 6 tỷ đồng.

- Tổng dư nợ dự kiến cuối năm 2025 là 124,7 tỷ đồng.

Việc xây dựng kế hoạch vay, trả nợ vay đảm bảo không vượt mức dư nợ vay tối đa theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (*không vượt quá 30% số thu ngân sách được hưởng theo phân cấp*), vay để bù đắp bội chi ngân sách, phục vụ nhu cầu, nhiệm vụ chi đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

#### **2.4 Về Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2022 và dự kiến kế hoạch tài chính năm 2023 của các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do tỉnh quản lý**

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thống nhất với nội dung Báo cáo của UBND tỉnh.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 14 Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do tỉnh quản lý<sup>3</sup>, trong đó 08 Quỹ tài chính nhà nước có nguồn vốn hình thành từ

<sup>3</sup> (1) Quỹ Đầu tư phát triển; (2) Quỹ Phát triển đất; (3) Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã; (4) Quỹ Bảo vệ môi trường; (5) Quỹ Phòng, chống thiên tai; (6) Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng; (7) Quỹ Khám chữa bệnh cho người

ngân sách cấp và hỗ trợ khác theo quy định, 06 Quỹ tài chính nhà nước có nguồn vốn được hình thành từ nguồn thu đóng góp và vận động theo quy định. Nhìn chung, các Quỹ tài chính nhà nước năm 2022 được thực hiện cơ bản bám sát kế hoạch tài chính đã được phê duyệt, đảm bảo theo đúng điều lệ, quy chế, quy định quản lý tài chính; kế hoạch tài chính năm 2023 được xây dựng trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tài chính năm 2022 và dự kiến thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của các Quỹ tài chính nhà nước năm 2023, đảm bảo nguyên tắc bảo tồn và phát triển nguồn vốn.

Tuy nhiên, năm 2022 tình hình kinh tế chung có bước phục hồi nhưng còn chậm, doanh nghiệp vẫn còn gặp khó khăn, môi trường kinh doanh tiềm ẩn nhiều rủi ro, do đó hiệu quả sử dụng nguồn vốn của các Quỹ chưa cao, nguồn vốn sử dụng trong năm còn thấp (197.842 triệu đồng), nguồn vốn còn dư cuối năm 2022 còn khá lớn (1.265.832 triệu đồng). Do vậy, đề nghị cơ quan trình bổ sung báo cáo đánh giá cơ chế, hiệu quả hoạt động của các Quỹ tài chính nhà nước trên địa bàn, nhất là đối với Quỹ Phát triển đất. Ngoài ra, trong điều hành kế hoạch tài chính năm 2023, đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động, có giải pháp huy động, quản lý và tăng cường khả năng sử dụng nguồn vốn của các Quỹ tài chính nhà nước, các dự án vay vốn phải bảo đảm mang lại hiệu quả, quản lý sử dụng các Quỹ phải đảm bảo chặt chẽ và phải được công khai theo quy định, góp phần thực hiện hoàn thành mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh về dự thảo Nghị quyết về dự toán NSNN trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2023, dự thảo Nghị quyết về phê chuẩn phân bổ ngân sách địa phương năm 2023; Báo cáo tình hình ước thực hiện ngân sách nhà nước năm 2022 và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Báo cáo Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025; Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2022 và dự kiến kế hoạch tài chính năm 2023 của các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do tỉnh quản lý.

Kính trình HĐND tỉnh khóa X, Kỳ họp thứ 6 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Khách mời dự kỳ họp;
- LD, CVVP.ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, VP ĐDBQH và HĐND tỉnh.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**  
**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Yến Mai**

nghèo; (8) Quỹ Đền ơn đáp nghĩa; (9) Quỹ Bảo trợ trẻ em; (10) Quỹ Nạn nhân chất độc da cam; (11) Quỹ Vì người nghèo; (12) Quỹ Bảo trợ xã Hội; (13) Quỹ Hỗ trợ nông dân; (14) Quỹ phòng, chống tội phạm tình.